

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 111/2020/HSST
Ngày: 13-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Thúy.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân và bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2020/HSST, ngày 28 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2020/HSST-QĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn K (tên gọi khác: không); Sinh ngày: 04/12/1988; Nơi cư trú: Xóm T, xã MT, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1951 và con bà: Trần Thị N, sinh năm 1956; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2020.

** Người bị hại:* Anh Vũ Văn S, sinh năm 1984

Trú tại: xóm 9, xã DT, huyện D, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 6 giờ 00' ngày 13/6/2020, Nguyễn Văn K đi bộ dọc theo đường Quốc lộ 1A (hướng huyện D đến thành phố V) với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến khu vực trước cổng nhà ông Vũ Văn S (xóm 9, xã DT, huyện D, tỉnh Nghệ An) thì phát hiện có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave S, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 37P5-2936 đang dựng trước cổng nhà. Quan sát thấy có chìa khóa đang cắm trên ổ điện và không có người trông coi nên K tiến sát gần và lấy trộm chiếc xe máy sau đó điều khiển xe đi vào thành phố V tìm nơi tiêu thụ nhưng

không tiêu thụ được. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày K tự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An tự thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Cùng ngày Công an phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D để điều tra theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản ngày 17/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện D xác định: Trị giá chiếc xe máy bị cáo Nguyễn Văn K chiếm đoạt là 4.500.000 đồng.

* Về việc thu giữ và xử lý vật chứng:

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, WaveS, sơn đỏ đen xám, Biển kiểm soát 37P5-2936. Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại là anh Vũ Văn S.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Vũ Văn S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Cáo trạng số 117/CT-VKSDC ngày 23/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự 2015;

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; i, r, s khoản 1 điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 3 đến 6 tháng tù

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi thực hiện đúng như cáo trạng truy kết, các kết luận định giá tài sản và nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động “Điều tra” “Truy tố”, đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện đúng và đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như cáo trạng truy tố.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án và diễn biến khách quan của vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 6 giờ ngày 13/6/2020, tại khu vực xóm 9 xã DT, huyện D, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn K đã lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, lén lút trộm cắp của anh Vũ Văn S 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave S, Biển kiểm soát 37P5-2936, trị giá 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

Hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang bất an đối với người dân.

- Tình tiết tăng nặng: không

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình tìm nơi tiêu thụ tài sản trộm cắp được, bị cáo K tự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã tự nguyện đến Công an phường H, thành phố V để tự thú về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo hành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bố bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, r, s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về việc xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án là chiếc xe máy đã được cơ quan điều tra Công an huyện D trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 điều 173; điểm i, r, s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự

- Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Văn K **4 (Bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 13/6/2020.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- VKS huyện D;
- VKS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự h.D;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + lưu trữ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Đức Thúy